

Kết quả review chỉ số FTSE Vietnam Q1/2025: Đã thêm SIP vào giỏ chỉ số

Võ Thị Nhật Minh

Trưởng phòng, Phân tích chiến lược TT
minh.vtn@hsc.com.vn
+84 28 3823 3299 Ext. 365

- Chỉ số FTSE Vietnam đã công bố kết quả review Q1/2025 vào ngày 7/3/2025.
- Trong đợt review này, FTSE Russell thêm CTCP Đầu tư Sài Gòn VRG (SIP) vào giỏ chỉ số FTSE Vietnam và không loại ra cổ phiếu nào. Kết quả này sát với dự báo của HSC.
- Chúng tôi dự báo quỹ FTSE Vietnam ETF, lấy chỉ số FTSE Vietnam làm cơ sở, sẽ cần phải mua vào khoảng 0,9 triệu cổ phiếu SIP cho danh mục của họ. Ngày cuối để hoàn thành cơ cấu danh mục là ngày 21/3/2025 và ngày có hiệu lực sẽ là ngày 24/3/2025.

SIP được thêm vào giỏ chỉ số; không cổ phiếu nào bị loại

Vốn hóa của SIP khá cao trong đợt review Q1/2025 này, nằm trong top 88% giá trị vốn tích lũy của danh mục cổ phiếu được xem xét, với tỷ lệ free float và tỷ lệ sở hữu nước ngoài khả dụng trên 10%. Giá trị giao dịch bình quân 3 tháng của SIP là 59 tỷ đồng/ngày, cao hơn 40% so với giá trị giao dịch bình quân 3 tháng của chỉ số FTSE Vietnam. Mặt khác, 31 cổ phiếu trong giỏ chỉ số FTSE Vietnam vẫn đáp ứng đủ tất cả các tiêu chí cần thiết (như vốn hóa, thanh khoản, tỷ lệ sở hữu nước ngoài, tỷ lệ free float) để được giữ lại trong giỏ chỉ số. Do đó, không có cổ phiếu nào bị loại ra. HSC ước tính quỹ FTSE Vietnam ETF sẽ cần mua vào khoảng 0,9 triệu cổ phiếu SIP cho danh mục của họ. Ngày cuối cùng để hoàn thành tái cơ cấu danh mục là ngày 21/3/2025.

Chỉ số FTSE Vietnam All-Share thêm vào 3 cổ phiếu & không loại ra cổ phiếu nào

Chỉ số FTSE Vietnam All-Share thêm vào 3 cổ phiếu Nam Á Bank (NAB), CTCP Đầu tư Sài Gòn VRG (SIP) và Vietnam Airlines (HVN) trong khi không loại cổ phiếu nào ra khỏi giỏ chỉ số trong đợt review này. Hiện tại không có quỹ nào lấy chỉ số FTSE Vietnam All-Share làm cơ sở.

Bản gốc bằng tiếng Anh của báo cáo này được phát hành vào ngày 12/3.

Bảng 1: Kết quả review chỉ số FTSE Vietnam index Q3/2025

FTSE Vietnam index		
Thêm vào		
Mã CK trên TTCK VN	Sedol	Tên DN
SIP	BKBDP80	CTCP Đầu tư Sài Gòn VRG
Loại ra		
Không có		
FTSE Vietnam All-Share index		
Thêm vào		
Mã CK trên TTCK VN	Sedol	Tên DN
NAB	BKSB0V5	Ngân hàng TMCP Nam Á
SIP	BKBDP80	CTCP Đầu tư Sài Gòn VRG
HVN	BYZ0TW7	Tổng Công ty Hàng không Việt Nam - CTCP
Loại ra		
Không có		

Nguồn: FTSE Russell

Bảng 2: Tiêu chí của giỏ chỉ số FTSE Vietnam Index

Tiêu chí	Cổ phiếu mới (thêm vào)	Cổ phiếu hiện tại (loại ra)
Vốn hóa thị trường	Thuộc top 88% cổ phiếu được xem xét	Ngoài top 92% cổ phiếu được xem xét
Thanh khoản	Ít nhất 40% giá trị trung bình 3 tháng của FTSE VN Index	Nhỏ hơn 20% giá trị trung bình 3 tháng của FTSE VN Index
Tỷ lệ Free float	Ít nhất 10%	<= 5%
Room khối ngoại còn lại	Ít nhất 10%	<= 2%

Nguồn: FTSE Russell

Kết quả: SIP chính thức được thêm vào giỏ chỉ số; không cổ phiếu nào bị loại

Chỉ số FTSE Vietnam đã công bố kết quả review Q1/2025 vào ngày 7/3/2025. SIP được thêm vào giỏ chỉ số và không cổ phiếu nào bị loại, sát với dự báo của HSC. Quỹ FTSE Vietnam ETF được dự báo sẽ mua vào khoảng 0,9 triệu cổ phiếu SIP. Ngày cuối để hoàn thành cơ cấu danh mục là ngày 21/3/2025 và ngày có hiệu lực sẽ là ngày 24/3/2025.

Chỉ số FTSE Vietnam

Thị giá của SIP tăng đáng kể trong 3 tháng qua, do đó vốn hóa của cổ phiếu cũng đã tăng tương ứng. Giá trị vốn hóa của SIP ở mức khá cao trong đợt review Q1/2025 này, đạt 18,9 nghìn tỷ đồng, nằm trong top 88% giá trị vốn lũy kế của danh mục cổ phiếu được xem xét, với tỷ lệ free float và tỷ lệ sở hữu nước ngoài khả dụng lần lượt là 45% và 44%. Thanh khoản cũng đã cải thiện trong đợt review này. Giá trị giao dịch bình quân 3 tháng của SIP cũng là 59 tỷ đồng/ngày, cao hơn 40% so với giá trị giao dịch bình quân 3 tháng của chỉ số FTSE Vietnam ở mức 56 tỷ đồng/ngày. Do đó, SIP được thêm vào giỏ chỉ số FTSE Vietnam trong đợt review Q1/2025. Chúng tôi ước tính tỷ trọng của SIP chiếm khoảng 1,36% trong giỏ chỉ số FTSE Vietnam.

Mặt khác, 31 cổ phiếu trong giỏ chỉ số FTSE Vietnam vẫn đáp ứng đủ tất cả các tiêu chí cần thiết để được giữ lại trong giỏ chỉ số.

Như vậy, sau đợt review này, tổng số cổ phiếu trong giỏ chỉ số FTSE Vietnam đã tăng lên 32 từ 31 cổ phiếu. Năm cổ phiếu có tỷ trọng lớn nhất là Hòa Phát (HPG), Vietcombank (VCB), Vinhomes (VHM), VinGroup (VIC) và Masan (MSN), với tổng tỷ trọng khoảng 47,2%.

Quỹ FTSE Vietnam ETF lấy chỉ số FTSE Vietnam làm cơ sở và hiện có tổng tài sản quản lý là 262,7 triệu USD, tăng 3,6% so với đầu năm, với tổng số chứng chỉ quỹ là 10,1 triệu chứng chỉ. Quỹ này cần mua vào tổng cộng khoảng 0,9 triệu cổ phiếu SIP cho danh mục đầu tư.

Chúng tôi dự báo quỹ ETF này sẽ mua vào một lượng lớn cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – SSI (2,6 triệu cổ phiếu) và Vietcap Securities – VCI (1,5 triệu cổ phiếu), Vincom Retail – VRE (0,9 triệu cổ phiếu). Đồng thời, quỹ này có thể bán một lượng lớn cổ phiếu – VIC (1,3 triệu cổ phiếu), Vinhomes – VHM (1,2 triệu cổ phiếu) và Vinamilk – VNM (1,2 triệu cổ phiếu).

Quỹ FTSE ETF sẽ thực hiện tái cấu trúc danh mục vào ngày 21/3/2025 và ngày chính thức có hiệu lực từ ngày 24/3/2025.

Lưu ý, biến động giá cổ phiếu và số lượng chứng chỉ quỹ từ nay đến khi kết thúc đợt tái cơ cấu danh mục có thể làm thay đổi tỷ trọng cũng như khối lượng mua bán dự kiến của từng cổ phiếu.

Đợt review chỉ số theo quý tiếp theo sẽ diễn ra vào tháng 6/2025.

Quỹ FTSE Vietnam ETF bị rút vốn với giá trị khoảng 3,7 triệu USD từ đầu năm đến nay. Tổng số chứng chỉ quỹ giảm 0,15 triệu (từ 10,3 triệu xuống còn 10,14 triệu chứng chỉ quỹ). Hiện tại, các chứng chỉ quỹ đang giao dịch với mức chiết khấu khoảng 1,5% nên chúng tôi cho rằng khả năng thu hút vốn trong thời gian này là bị hạn chế.

Chỉ số FTSE Vietnam All-Share

Chỉ số FTSE Vietnam All-Share thêm vào NAB, SIP và HVN trong khi không loại ra cổ phiếu nào trong đợt review này.

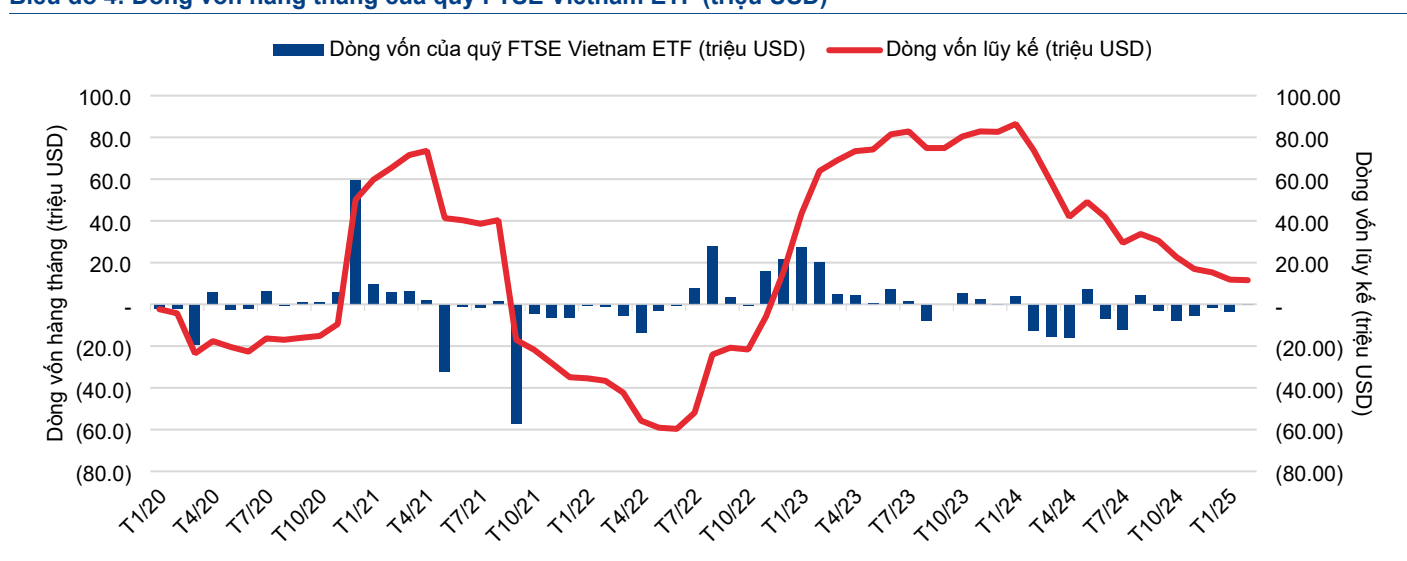
Chỉ số FTSE Vietnam được dựa trên các thành phần của chỉ số FTSE Vietnam All-Share. Hiện tại không có quỹ nào lấy chỉ số FTSE Vietnam All-Share làm cơ sở.

Bảng 3: Ước tính tỷ trọng mới & dự báo số lượng các cổ phiếu mua vào/ bán ra của quỹ FTSE Vietnam Index

Thêm vào SIP, không loại ra cổ phiếu nào

STT	Mã CK	Giá (đồng)	Vốn hóa (tỷ đồng)	Tỷ trọng mới	+/- cổ phiếu
1	SSI	25,850	50,714	6.36%	2,639,560
2	VCI	36,800	26,426	3.33%	1,591,987
3	VRE	17,250	39,197	2.84%	950,182
4	SIP	89,900	18,927	1.36%	932,997
5	MSN	68,400	98,383	7.92%	890,939
6	SHB	11,150	40,836	2.01%	593,060
7	VCB	92,600	517,550	9.36%	488,798
8	POW	12,250	28,688	0.95%	307,082
9	EIB	20,700	38,558	1.90%	180,909
10	VCG	22,000	13,169	0.91%	126,801
11	DGC	109,700	41,662	3.36%	79,355
12	DIG	19,550	11,923	0.96%	60,138
13	VPI	59,000	18,883	1.31%	56,391
14	VJC	96,100	52,049	2.57%	54,656
15	TCH	17,100	11,426	0.96%	25,392
16	VTP	135,000	16,441	1.05%	(34,126)
17	VND	13,700	20,856	2.36%	(117,992)
18	VIX	11,450	16,700	2.60%	(145,880)
19	FRT	175,300	23,883	1.43%	(148,508)
20	PDR	19,450	16,983	1.34%	(180,168)
21	KBC	29,600	22,721	1.61%	(342,706)
22	PVD	24,600	13,675	0.86%	(401,428)
23	DPM	37,100	14,519	0.84%	(424,303)
24	DXG	15,400	13,411	0.99%	(507,129)
25	HSG	17,750	11,022	0.72%	(548,921)
26	KDH	33,350	33,722	2.29%	(605,961)
27	GEX	22,900	19,681	1.26%	(721,102)
28	FTS	45,300	13,858	0.78%	(795,304)
29	HPG	27,500	175,897	13.30%	(879,203)
30	VNM	62,900	131,458	5.83%	(1,205,130)
31	VHM	40,750	167,377	8.44%	(1,249,088)
32	VIC	40,700	155,623	8.21%	(1,344,350)
Tổng cộng			1,876,217	100%	

Nguồn: Bloomberg, HSC ước tính

Biểu đồ 4: Dòng vốn hàng tháng của quỹ FTSE Vietnam ETF (triệu USD)

Nguồn: Bloomberg, HSC

Bảng 5: Các cổ phiếu được đề cập đến trong báo cáo này

Mã CK	Ngành*	Thị giá (đồng)	Vốn hóa (triệu USD)	Khuyến nghị	Giá mục tiêu (đồng)
SSI	Dịch vụ tài chính	26,700	2,052	Mua vào	29,500
VCI	Dịch vụ tài chính	39,450	887	Nắm giữ	33,800
VRE	Phát triển BĐS	18,200	1,620	Mua vào	22,800
SIP	Phát triển BĐS	92,000	759	Mua vào	105,000
MSN	Hàng tiêu dùng thiết yếu – TP&ĐU, Thuốc lá	68,900	3,882	Mua vào	97,200
VCB	Ngân hàng	96,800	21,194	Mua vào	112,900
POW	Dịch vụ tiện ích - Điện	12,050	1,105	Tăng tỷ trọng	13,500
DGC	Vật liệu – Hóa chất	109,100	1,623	Mua vào	133,000
VJC	Vận tải	97,700	2,073	Nắm giữ	105,000
VTP	Vận tải	151,900	725	Nắm giữ	150,500
VND	Dịch vụ tài chính	14,350	856	Tăng tỷ trọng	16,000
FRT	Hàng tiêu dùng không thiết yếu – Bán lẻ	178,800	954	Tăng tỷ trọng	207,100
PDR	Phát triển BĐS	20,600	705	Mua vào	25,200
KBC	Phát triển BĐS	30,300	911	Mua vào	36,400
PVD	Năng lượng - Dầu khí	23,650	515	Mua vào	34,000
DPM	Vật liệu – Hóa chất	36,750	563	Tăng tỷ trọng	41,200
DXG	Phát triển BĐS	16,700	512	Nắm giữ	15,831
HSG	Vật liệu – Kim loại công nghiệp	19,050	460	Tăng tỷ trọng	19,100
KDH	Phát triển BĐS	32,850	1,301	Mua vào	41,800
HPG	Vật liệu – Kim loại công nghiệp	28,150	7,053	Mua vào	36,800
VNM	Hàng tiêu dùng thiết yếu – TP&ĐU, Thuốc lá	62,400	5,109	Tăng tỷ trọng	77,100
VHM	Phát triển BĐS	45,500	7,321	Tăng tỷ trọng	48,200
VIC	Đa ngành	47,300	6,977	Nắm giữ	42,600

*Theo phân loại của HSC
Nguồn: HSC

Bảng 6: Thông tin quỹ FTSE Vietnam ETF

	31-12-24	Hiện tại	Thay đổi
Số lượng CCQ	10,300,540	10,143,460	(157,080)
NAV (USD)	24.6	25.9	5.2%
Tổng tài sản (triệu USD)	253.6	262.7	3.6%

Nguồn: Bloomberg, HSC

Bảng 7: FTSE Vietnam Index Review - các mốc thời gian review

	Chu kỳ	Ngày công bố (sau khi thị trường đóng cửa)	Ngày thực hiện	Ngày có hiệu lực (tính từ giờ mở cửa)
FTSE Vietnam Index Series	Q1/2025	7-3-2024	21-3-2025	24-3-2025
	Q2/2025	6-6-2024	20-6-2025	23-6-2025

Nguồn: FTSE Russell

Bảng 8: Giá CCQ so với RNAV (%)

Ngày	NAV	Giá gần nhất	Chênh lệch (%)	Dòng vốn (triệu USD)
2/21/2025	24.7	24.5	-1.0%	-
2/24/2025	25.0	24.9	-0.7%	-
2/25/2025	25.0	25.0	-0.3%	-
2/26/2025	25.0	25.1	0.4%	-
2/27/2025	25.2	25.2	-0.2%	3.0
2/28/2025	25.2	25.1	-0.4%	-
3/3/2025	25.4	25.4	-0.3%	-
3/4/2025	25.4	24.9	-2.0%	-
3/5/2025	25.3	25.2	-0.3%	-
3/6/2025	25.7	25.4	-1.3%	-
3/7/2025	25.9	25.5	-1.5%	-
	24.4	24.2	-1.0%	-

Nguồn: Bloomberg, HSC

Tuyên bố miễn trách

Bản quyền thuộc về CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) 2021.

Báo cáo này được HSC hoặc một trong các chi nhánh viết và phát hành để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài; phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp là khách hàng của HSC và đồng ý nhận các sản phẩm nghiên cứu phân tích dành cho khách hàng tổ chức của HSC. Nếu quý độc giả không thuộc đối tượng nhà đầu tư nói trên, báo cáo này sẽ không nhằm phục vụ quý độc giả và quý độc giả không nên đọc hoặc dựa vào nội dung báo cáo này.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu duy nhất là cung cấp những thông tin khái quát đến nhà đầu tư tổ chức. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào. Đồng thời, các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo cũng không nhằm mục đích quảng cáo cho bất cứ công cụ tài chính nào.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC có thể đưa ra khuyến nghị hoặc nhận định khác đối với các đối tượng nhà đầu tư không đồng ý với nội dung của báo cáo này. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

HSC có thể sử dụng các nghiên cứu trong báo cáo này cho hoạt động mua bán chứng khoán tự doanh hoặc mua bán chứng khoán cho các quỹ mà HSC đang quản lý. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo những gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên gia phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch chứng khoán trái ngược với ý kiến tư vấn và quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Nhân viên của HSC có thể có lợi ích tài chính ở những chứng khoán được đề cập trong báo cáo này hoặc các công cụ có liên quan. HSC có thể có nghiệp vụ ngân hàng đầu tư hoặc tìm kiếm mối quan hệ hợp tác kinh doanh với những công ty được đề cập đến trong báo cáo này.

Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá và khối lượng giao dịch của các công cụ tài chính luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo hay toàn bộ báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Tuyên bố miễn trách này và theo quy định của pháp luật.

Giải thích các mức đánh giá cổ phiếu dành cho khách hàng tổ chức

Mua vào: Kỳ vọng tăng giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá hoặc giảm giá dưới 5% trong khoảng thời gian 12 tháng
Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Bán ra: Kỳ vọng giảm giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM
Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 5 & 6, Tòa nhà AB
76 Lê Lai, Quận 1, TPHCM
T: (+84 28) 3823 3299
F: (+84 28) 3823 3301

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone
16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm
T: (+84 24) 3933 4693
F: (+84 24) 3933 4822

E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn